

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

DẦU FO N⁰2B (3,5S)

Số: *03*./2014/AHP-GELEXIM

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày *02* tháng *04* năm 2014, tại Công ty cổ phần Giấy An Hòa, chúng tôi gồm có:

BÊN MUA : CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY AN HÒA

Địa chỉ : Xã Vĩnh Lợi, Huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Điện thoại : 0276257184 Fax: 0276257188

Tài khoản : 10201 000 108 3468 tại NH TMCP Công thương Việt Nam-CN Tuyên Quang

Mã số thuế : 5000219471

Đại diện : Ông Nguyễn Đức Phong Chức vụ: Q.Tổng Giám đốc

BÊN BÁN : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI GELEXIM

Địa chỉ : Tầng 6, tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội.

Điện Thoại : 0435133437 Fax: 0435133438

Tài khoản : 07711 8668 9999, tại Ngân hàng TMCP Quân đội- CN Điện Biên Phủ

Mã số thuế : 0104956819

Đại diện : Ông Lê Quốc Tuấn Chức vụ: Tổng Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng mua bán dầu FO N⁰2B 3,5S với các điều khoản sau:

Điều 1. Hàng hóa và Quy cách

-Bên Mua đồng ý mua và Bên Bán đồng ý bán dầu FO N⁰2B (3,5S) đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật sau: (Theo chỉ tiêu chất lượng của nhiên liệu đốt lò – Dầu FO N⁰2B (3,5S) – TCCS 04:2009/PETROLIMEX) **3**

TT	Tên chỉ tiêu	Mức	Phương pháp thử
1	Khối lượng riêng ở 15 ⁰ C, kg/l, Max	0,991	TCVN 6594:2007(ASTM D 1298-05)/IP 160
2	Độ nhớt động học ở 15 ⁰ C, cSt, Max	180	TCVN 3171:2007(ASTM D 445-06)/IP 71-1
3	Điểm chớp cháy cốc kín, ⁰ C, Min	66	TCVN 2693:2007(ASTM D 93-06)/IP 34
4	Cặn carbon conradson, % khối lượng, Max	16	TCVN 6324:2006/(ASTM D 189-05)/IP 13
5	Hàm lượng lưu huỳnh, % khối lượng, Max	3,5	TCVN 3172:2008 (ASTM D 4294-06)/IP 336/IP 61
6	Hàm lượng tro, % khối lượng, Max	0,15	TCVN 2690:2007(ASTM D 482-03)/IP 4
7	Điểm đông đặc, ⁰ C:		TCVN 3753:2007/(ASTM D 97-05a)/IP 15
	Mùa hè, max	+24	
	Mùa đông, max	+15	
8	Nhiệt trị, cal/kg, min	9800	ASTM D 240/IP 12
9	Hàm lượng nước, % thể tích, Max	1,0	TCVN 2692:2007 (ASTM D 95-05e1)/IP 74
10	Hàm lượng tạp chất, % khối lượng, Max	0,15	ASTM D 473/IP 53

Điều 2. Số lượng và Đơn giá

- **Số lượng:** Số lượng Bên Mua mua của Bên Bán khoảng 500 tấn/tháng (Năm trăm tấn). Có thể thay đổi tăng hoặc giảm tùy theo kế hoạch sản xuất và nhu cầu thực tế hàng tháng của Bên Mua. Khi có nhu cầu, bên Mua sẽ gửi đơn đặt hàng bằng fax/mail tới cho bên Bán.

- Đơn giá:

- Về nguyên tắc giá bán theo điều kiện thương mại (Thị trường cạnh tranh và theo giá của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam quy định)

- Tại thời điểm ký hợp đồng: **18.400 đồng/kg** (Bằng chữ: Mười tám nghìn bốn trăm đồng/kg) theo bản chào giá ngày 08/10/2013, đơn giá trên đã bao gồm VAT, Phí xăng dầu, cước vận chuyển tới kho của Bên Mua, phí bơm rót vào bể chứa và các chi phí khác liên quan.

- Khi có biến động về giá bên bán sẽ thông báo cho bên mua bằng điện thoại hoặc Fax tại thời điểm điều chỉnh giá của tập đoàn xăng dầu Việt Nam quy định. Và sẽ thông báo bằng văn bản trước 48h. Sau khi bên Bán thông báo bằng văn bản và được bên Mua chấp thuận thì văn bản đó được coi như phụ lục của hợp đồng này.

Điều 3. Tiến độ và Địa điểm giao hàng

3.1. Tiến độ giao hàng

-Chậm nhất là vào ngày 25 hàng tháng, căn cứ vào kế hoạch sản xuất, Bên Mua sẽ thông báo cho bên Bán kế hoạch nhập hàng chi tiết của tháng tiếp theo trong đó ghi rõ tiến độ và khối lượng cụ thể của từng đợt nhập hàng. Chậm nhất trong vòng 02 ngày sau bên Bán phải có văn bản xác nhận hoặc điều chỉnh sửa đổi để hai bên thống nhất kế hoạch cung ứng của tháng tới.

-Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch cung ứng hàng tháng đã được thống nhất. Trường hợp có sự thay đổi về khối lượng và tiến độ của mỗi đợt nhập hàng thì bên có yêu cầu thay đổi phải báo trước cho bên kia bằng văn bản/mail/điện thoại ít nhất là 02 ngày trước mỗi đợt nhập hàng và chủ động phối hợp xử lý phát sinh.

-Thời gian giao nhận hàng: hàng được giao nhận 24/24h trong ngày kể cả ngày lễ, ngày nghỉ.

3.2. Địa điểm giao hàng

Bên Bán sẽ giao hàng hóa tại trạm dầu công ty cổ phần giấy An Hòa tại xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Điều 4. Xác định khối lượng và chất lượng hàng hóa

4.1. Phương thức giao nhận hàng hóa bằng ô tô sitec, bồn chứa trên xe phải còn nguyên niêm phong kẹp chì nơi cấp hàng và kèm theo phiếu kiểm tra chất lượng nơi cấp hàng (đầu nguồn). Trong trường hợp niêm phong kẹp chì bị mất, bị cắt, bị hỏng, bên Mua có quyền từ chối nhận hàng xe bồn đó.

4.1.1. Giao nhận theo cân tại Trạm cân của Công ty Cổ Phần Giấy An Hòa. Số lượng hàng giao nhận qua cân tính bằng trọng lượng xe và hàng trước khi giao – (trừ) trọng lượng xe sau khi giao.

4.1.2. Hai bên thống nhất sử dụng cân đã được kiểm định theo Giấy chứng nhận kiểm định cân điện tử số THK.122.11 ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Công ty cổ phần Giấy An Hòa. Do Công ty TNHH thiết bị đo lường điện tử THK Việt Nam (Địa chỉ: Khu công nghiệp Khai Quang – TP. Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc) cấp tại Trạm cân của Công ty cổ phần giấy An Hoà là thiết bị xác định khối lượng.

4.2. Chất lượng hàng hóa: Chất lượng Hàng hóa giao nhận sẽ được xác định bằng kết quả kiểm tra phân tích mẫu của Phòng Quản lý Chất lượng của Bên Mua.

-Khi giao nhận hai bên thống nhất lấy mẫu theo quy định tại thời điểm nhận hàng để lưu mẫu làm cơ sở phân tích mẫu khi có tranh chấp về chất lượng hàng hóa (mẫu lưu đối với Bên Bán phải có chữ ký của người được Bên Bán ủy quyền, bên Mua phải có chữ ký của người nhận hàng được bên Mua ủy quyền, cùng ký tên niêm phong theo quy định mỗi bên lưu 01 mẫu kèm theo biên bản lưu mẫu). Mẫu lưu sẽ được dùng làm cơ sở để kiểm tra phân tích lại tại phòng Thí nghiệm của một đơn vị độc lập hợp pháp có đủ điều kiện thực hiện phân tích mẫu. Kết quả phân tích mẫu lưu sẽ là kết quả hợp pháp cuối cùng, mọi chi phí phát sinh liên quan do bên sai chịu.

-Phiếu Chứng nhận kết quả phân tích do Phòng Quản lý Chất lượng của Bên Mua phát hành được coi là cơ sở để xác định chất lượng hàng hóa giao nhận và thanh toán.

4.3. Trường hợp bên Mua phát hiện những vi phạm về chất lượng trước thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa thì Bên Mua có quyền từ chối nhận hàng và thông báo cho Bên Mua biết để kịp thời xử lý;

4.4. Đại diện giao hàng của bên Bán: bên Bán ủy quyền cho lái xe có tên ghi trên **3** lệnh vận chuyển là đại diện giao hàng.

4.5. Bên Mua gửi cho bên Bán ủy quyền bằng văn bản những người có trách nhiệm đăng ký, giao nhận hàng với bên Bán.

Điều 5: Thanh toán

5.1. Thanh toán:

Bên Bán đồng ý cho bên Mua lấy hàng trước thanh toán sau (trừ các ngày nghỉ lễ tết). Sau khi giao hàng, hai bên tiến hành việc đối chiếu số lượng và hoàn thiện hồ sơ thanh toán. Bên A sẽ thanh toán cho bên B trong vòng 20 ngày kể từ ngày giao hàng.

Hồ sơ thanh toán gồm:

- + Hóa đơn GTGT bản gốc liên 2 và bản copy liên 1 & 3.
- + Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa đầu nguồn (bản gốc)
- + Phiếu kiểm tra chất lượng Bên Mua (bản copy)
- + Sổ kiểm định dung tích xe (bản copy).

5.2. Trường hợp đến thời điểm đối chiếu, thanh toán mà bên Mua không tiến hành đối chiếu và thanh toán thì chậm nhất sau 10 ngày bên Bán sẽ tạm ngừng cấp hàng cho đến khi bên Mua hoàn thành nghĩa vụ thanh toán và không chịu trách nhiệm về hậu quả do việc ngừng cấp hàng gây ra

5.3. Trường hợp bên Mua chậm thanh toán theo quy định tại khoản 5.1 (khi bên Mua có văn bản chính thức gửi cho bên Bán nêu lý do trả chậm và được bên Bán chấp nhận), thì bên Mua thanh toán cho bên Bán lãi suất chậm trả bằng lãi suất vay ngắn hạn theo quy định của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương- VietinBank CN Tuyên Quang tại thời điểm phát sinh tương ứng với giá trị và số ngày chậm trả;

5.4. Hóa đơn chứng từ: Hóa đơn bán hàng của bên Bán giao cho bên Mua là hóa đơn giá trị gia tăng theo mẫu đặc thù đã đăng ký và được cơ quan thuế chấp nhận. Các trường hợp phát sinh liên quan đến số lượng và giá trị hàng hóa, hai bên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ điều chỉnh hóa đơn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước;

5.5. Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc đối trừ (nếu có)

- Đồng tiền thanh toán: Bằng VNĐ.

Điều 6. Trách nhiệm bảo quản hàng hóa và bảo hiểm

6.1. Bên Mua có trách nhiệm nhận đủ về số lượng, đúng về chất lượng và chịu mọi rủi ro về mất mát, hao hụt, chất lượng hàng hóa tính từ thời điểm mà Bên Bán đã hoàn tất giao hàng cho bên Mua;

6.2. Các bên có trách nhiệm mua bảo hiểm đối với hàng hóa, tài sản thuộc quyền sở hữu của mình.

Điều 7: Trách nhiệm của các Bên

7.1 Trách nhiệm của Bên Mua

- Thông báo kế hoạch nhập hàng theo tháng đúng hạn để Bên Bán bố trí kế hoạch giao hàng.

- Bên Mua có trách nhiệm bố trí nhân sự lấy mẫu phân tích, tiến hành giao nhận và nghiệm thu hàng hóa, xử lý các phát sinh trong quá trình giao nhận hàng hóa. Tạo điều kiện thuận lợi để cùng bên Bán giải phóng nhanh hàng hóa.

- Thanh toán cho Bên Bán theo Điều 5 của Hợp đồng này.

7.2 Trách nhiệm của Bên Bán

- Bên Bán có trách nhiệm đảm bảo cung cấp hàng hóa kịp thời, đúng tiến độ và chất lượng quy định trong Hợp đồng.

- Cử đại diện đến nơi giao nhận hàng hóa, lấy mẫu phân tích, ký các biên bản liên quan đến việc giao nhận hàng hóa.

- Bên Bán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và nguồn gốc hàng hóa do mình cung cấp.

Điều 8. Phạt vi phạm Hợp đồng

8.1 Phạt chậm tiến độ

- Trường hợp Bên Bán không giao Hàng hóa theo đúng thời gian quy định trong Kế hoạch nhập hàng mà Bên Mua thông báo và được Bên Bán xác nhận, Bên Mua có quyền phạt Bên Bán số tiền tương đương 1% giá trị Hàng hóa giao chậm cho mỗi ngày giao chậm. Tổng số tiền phạt giao chậm không vượt quá 10% giá trị Hàng hóa giao chậm.

- Trường hợp Bên Bán giao Hàng hóa chậm quá 10 ngày mà không có lý do xác đáng trừ trường hợp bất khả kháng, Bên Mua có quyền chấm dứt Hợp đồng và Bên Mua không có nghĩa vụ phải thanh toán phần tiền hàng đã giao của đợt giao hàng gần nhất (phần tiền mà Bên Mua giữ lại coi như là chi phí mà bên Mua phải chịu do việc không giao hàng của Bên Bán gây ra).

8.2 Phạt chất lượng

- Nếu các chỉ tiêu của hàng hóa mà không đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 1 thì Bên Mua có quyền từ chối tiếp nhận lô hàng. Bên Bán phải khẩn trương giao chuyển hàng khác để thay thế, mọi chi phí phát sinh do giao hàng chậm sẽ do Bên Bán chịu.

Điều 9. Bất khả kháng

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. Khi đó các Bên sẽ thông báo cho nhau ngay bằng văn bản để tiến hành tháo gỡ và giải quyết.

Điều 10. Luật áp dụng và Giải quyết tranh chấp

- Hợp đồng này được hiểu, diễn giải và điều chỉnh bởi Luật pháp Việt Nam.

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu có bất kỳ tranh chấp, vướng mắc nào nảy sinh, các Bên phải thông báo cho nhau bằng văn bản và nỗ lực tối đa, chủ động bàn bạc để tháo gỡ và giải quyết trước tiên bằng biện pháp thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trường hợp hai Bên không thể thương lượng được thì tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án tỉnh Tuyên Quang để giải quyết theo Luật định. Toàn bộ án phí sẽ do Bên thua chịu trách nhiệm thanh toán.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt Hợp đồng

11.1 Sửa đổi và bổ sung Hợp đồng

- Bất kỳ sửa đổi và bổ sung nào liên quan đến Hợp đồng này đều phải được các Bên thống nhất bằng văn bản và lập thành Phụ lục Hợp đồng. Các Phụ lục Hợp đồng sẽ là một phần không tách rời của Hợp đồng này.

GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY AN HÒA

BM: 06-10

Ngày: 02/01/2014

XÁC NHẬN ĐẶT HÀNG

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Gelexim

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Q Đống Đa, Hà Nội

Điện Thoại: 04 351 334 37

Fax: 04 351 334 38

Công ty Cổ phần Giấy An Hòa xin gửi tới Quý Công ty xác nhận đặt hàng trên cơ sở Hợp đồng nguyên tắc số 03/2014/AHP-GELEXIM ký ngày 02/01/2014 với Quý Công ty theo điều khoản và điều kiện như sau:

TT	Tên hàng	Quy cách	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Dầu FO No2B,3.5S		Kg	200,000	18,400	3,680,000,000
	Tổng					3,680,000,000

1. Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT, cước vận chuyển và các chi phí liên quan khác
2. Chất lượng: Theo Hợp đồng số 03/2014/AHP-GELEXIM ngày 02/01/2014
3. Đóng gói: Theo hợp đồng số 03/2014/AHP-GELEXIM ngày 02/01/2014
4. Theo tiến độ đặt hàng của bên mua thông qua Email hoặc điện thoại
5. Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Cổ phần Giấy An Hòa, thôn An Hòa, xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
6. Thanh toán: Theo Hợp đồng số 03/2013/AHP-GELEXIM ngày 02/01/2014

Người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại Gelexim

Số tài khoản: 07711 8668 9999

Ngân hàng: NH TMCP Quân Đội- Chi nhánh Điện Biên Phủ

7 Phát hành hóa đơn tới:

Công ty cổ phần Giấy An Hòa

Địa chỉ: xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Mã số thuế: 5000219471

Xin vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu Quý Công ty cần thêm thông tin chi tiết liên quan.

Rất mong nhận được hồi âm sớm của Quý Công ty.



K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Phúc Thuận



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Phong